

Số: /2021/QĐ-UBND Quảng Nam, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định phân cấp lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Khoản 1, Điều 8 và Khoản 5, Điều 9, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 188/TTr-SXD ngày 01 tháng 12 năm 2021 về ban hành Quy định phân cấp lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quyết định này quy định về phân cấp lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Đối tượng áp dụng.

a) Các cơ quan có thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Thẩm quyền lập quy chế quản lý kiến trúc

Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn thuộc phạm vi quản lý.

Điều 3. Thẩm quyền thẩm định quy chế quản lý kiến trúc

1. Sở Xây dựng thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt, ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thẩm định quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt, ban hành của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 4. Thẩm quyền phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị trên địa bàn tỉnh sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn thuộc phạm vi quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cấp huyện thông qua.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện, kịp thời theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này; thường xuyên rà soát việc thực hiện để báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm:

a) Bố trí ngân sách, tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định hiện hành.

b) Lấy ý kiến bằng văn bản đối với các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, Ban, ngành có liên quan trong quá trình tổ chức thẩm định, xét duyệt quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn. Cơ quan được yêu cầu góp ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

3. Khi các văn bản quy phạm pháp được trích dẫn (dẫn chiếu) để áp dụng ban hành Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quyết định này nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời cho Sở Xây dựng để hướng dẫn giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Nam (đăng thông tin);
- Đài PT-TH Quảng Nam (đăng thông tin);
- Công bố tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- CPVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KSTTHC, TH, KTTH, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh